

NGHỊ QUYẾT

**Về việc hỗ trợ chi thường xuyên cho các đơn vị sự nghiệp y tế công lập
thu không đủ chi do tác động của dịch COVID-19 trong năm 2022
trên địa bàn tỉnh Long An**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LONG AN
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 16**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 năm 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của
Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung về cơ sở tự chủ tài chính
của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể
đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Xét Tờ trình số 1834/TTr-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết về việc hỗ trợ chi thường xuyên cho các
đơn vị sự nghiệp y tế công lập thu không đủ chi do tác động của dịch COVID-19
trong năm 2022 trên địa bàn tỉnh Long An; Báo cáo thẩm tra số 616/BC-HĐND
ngày 20 tháng 6 năm 2024 của Ban Văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý
kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất hỗ trợ chi thường xuyên cho các đơn vị sự nghiệp y
tế công lập thu không đủ chi do tác động của dịch COVID-19 trong năm 2022
trên địa bàn tỉnh Long An, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quyết định hỗ trợ chi thường xuyên cho các đơn vị sự
nghiệp y tế công lập thu không đủ chi do tác động của dịch COVID-19 trong
năm 2022 trên địa bàn tỉnh Long An.

2. Đối tượng áp dụng

Các đơn vị sự nghiệp y tế công lập thu không đủ chi do tác động của dịch COVID-19 trong năm 2022 trên địa bàn tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

3. Nguyên tắc hỗ trợ chi thường xuyên

a) Các đơn vị sự nghiệp y tế công lập được cơ quan có thẩm quyền quyết định phân loại và giao quyền tự chủ tài chính năm 2022 theo quy định được xác định có tổng nguồn thu nhỏ hơn tổng chi hoạt động thường xuyên do ảnh hưởng của dịch COVID-19 trong năm 2022 thì được ngân sách nhà nước hỗ trợ chi thường xuyên.

b) Không hỗ trợ chi thường xuyên để chi thu nhập tăng thêm và trích lập các Quỹ theo cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

4. Cách xác định và mức hỗ trợ chi thường xuyên

a) Số chênh lệch thu chi được xác định theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập và theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế thí điểm tự chủ của một số bệnh viện.

b) Trường hợp đơn vị được ngân sách nhà nước thanh toán chi phí xét nghiệm, điều trị COVID-19 theo giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thì đơn vị phải tổng hợp số được ngân sách nhà nước thanh toán vào số thu và số chi của đơn vị để xác định chênh lệch thu chi thường xuyên trong năm 2022.

c) Mức hỗ trợ chi thường xuyên trong năm 2022 là số được bổ sung dự toán bằng số chênh lệch thu nhỏ hơn chi thường xuyên năm 2022 của đơn vị sự nghiệp y tế công lập sau khi trừ đi số dư Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi và nguồn kinh phí cải cách tiền lương còn dư (nếu có) đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023, cụ thể:

ĐVT: 1.000 đồng

STT	Đơn vị sự nghiệp y tế công lập	Mức hỗ trợ	Ghi chú
I	Đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên	20.407.000	
01	Bệnh viện ĐKKV Hậu Nghĩa	8.256.000	
02	Bệnh viện ĐKKV Đồng Tháp Mười	6.189.000	
03	Bệnh viện ĐKKV Cần Giuộc	5.962.000	
II	Đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên	17.660.000	
01	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh	462.000	

STT	Đơn vị sự nghiệp y tế công lập	Mức hỗ trợ	Ghi chú
02	Trung tâm Y tế huyện Bến Lức	2.651.000	
03	Trung tâm Y tế huyện Cần Đước	3.845.000	
04	Trung tâm Y tế huyện Châu Thành	3.797.000	
05	Trung tâm Y tế huyện Tân Thạnh	3.776.000	
06	Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Hưng	3.129.000	

5. Nguồn kinh phí: Chi từ nguồn ngân sách tỉnh.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 02 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 7 năm 2024./.

Nơi nhận:

- UB Thường vụ Quốc hội (b/c);
- Chính phủ (b/c);
- VP. Quốc hội, VP. Chính phủ (TP.HCM) (b/c);
- Ban Công tác đại biểu của UBTWQH (b/c);
- Bộ Y tế, Bộ Tài chính;
- Vụ Pháp chế - Bộ Y tế;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- Đại biểu QH đơn vị tỉnh Long An;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- UBND tỉnh; UBNDTTQVN tỉnh;
- Các Sở, ngành tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các phòng thuộc VP Đoàn ĐBQH và HĐND;
- Trang thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (đăng công báo);
- Lưu: VT (Tr)

(13)

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Đước